

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 235/2025/TLST-DS

Ngày: 10/06/2025

V/v “*Tranh chấp hợp đồng
tín dụng*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Ông Hồ Vũ Trường Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Trà Thị Thúy Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Trần Vĩnh Phúc – Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 06 năm 2025 tại Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 88/2025/TLST-DS ngày 24 tháng 02 năm 2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2025/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 04 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 103/2025/QĐST-DS ngày 16 tháng 05 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần N**

Địa chỉ trụ sở chính: 201-203 C, Phường 04, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Lê Hoàng Giang và/hoặc ông Nguyễn Huỳnh Nhật Minh và/hoặc ông Dương Duy Kha (Giấy ủy quyền số 1457/2023/UQQT-NHNA ngày 23/11/2023; Giấy ủy quyền số 832E/2023/UQ-AMC ngày 23/11/2023; Giấy ủy quyền số 14/2025/UQ-AMC ngày 15/01/2025) (*có đơn xin xét xử vắng mặt*)

Bị đơn: Ông Đỗ Bảo Tr, sinh năm: 1985 (*vắng mặt*)

Địa chỉ thường trú: 499/4A đường T, Phường 13, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 15/01/2025 và quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn là ông Nguyễn Huỳnh Nhật Minh trình bày:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần N – Chi nhánh Tân Định (sau đây viết tắt là “N Bank”) cho Ông Đỗ Bảo Tr vay tiền theo giấy Đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm phương án vay vốn số 0590/2022/901-CV ngày 08/12/2022 kèm Bản Điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của N Bank – các tài liệu này, gọi tắt là “Hợp đồng tín dụng”. Ngân hàng đã phát hành cho Ông Đỗ Bảo Tr sản phẩm thẻ MC EMV Platinum Credit Main Card với số tài khoản 690114979070001, mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất trong hạn và lãi suất quá hạn theo Bản Điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của N Bank.

Từ thời điểm mở sử dụng thẻ đến ngày 16/05/2025, Ông Đỗ Bảo Tr thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 122.920.603 đồng và Ông Đỗ Bảo Tr thực hiện các giao dịch thanh toán cho N Bank với tổng số tiền là 43.458.682 đồng. Từ 02/2023 đến ngày 11/2023, Ông Đỗ Bảo Tr thanh toán không đủ số tiền nên phát sinh lãi trong hạn 30%/năm và phí chậm thanh toán. Từ ngày 24/12/2023, Ông Đỗ Bảo Tr không thanh toán nên chuyển sang nợ quá hạn chịu lãi suất 45%/năm.

Trong thời gian thực hiện nghĩa vụ trả nợ, Ông Đỗ Bảo Tr đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi phát sinh. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, tạo điều kiện để ông Tr trả nợ, nhưng ông Tr vẫn không thực hiện. Lần cuối cùng Ông Đỗ Bảo Tr thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng là ngày 24/01/2024 với số tiền 491.682 đồng.

Do Ông Đỗ Bảo Tr vi phạm nghĩa vụ thanh toán (quy định tại Điều 12 của Bản Điều khoản và Điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của N Bank), N Bank đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn từ ngày 24/12/2023 (quy định tại Điều 10 của Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của N Bank).

Tổng số tiền Ông Đỗ Bảo Tr còn nợ Ngân hàng TMCP N tính đến tính đến ngày 10/06/2025 là:

- Tiền nợ gốc: 84.827.093 đồng;

- Tiền nợ lãi: 64.939.748 đồng;

Tổng cộng : 149.766.841 đồng.

Ngân hàng TMCP Yêu cầu Ông Đỗ Bảo Tr phải trả ngay toàn bộ số tiền nợ còn thiếu tính đến ngày 10/06/2025 là 149.766.841 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 11/06/2025 cho đến ngày trả hết nợ theo qui định của giấy Đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm phương án vay vốn số 0590/2022/901-CV ngày 08/12/2022 kèm Bản Điều khoản và Điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của N Bank số: 187/2021/QĐ-NHNA-16 ngày 07/04/2021.

* Trong quá trình giải quyết vụ án: Tòa án đã thực hiện thủ tục tổng đạt cho Ông Đỗ Bảo Tr các văn bản tố tụng: Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo hòa giải theo qui định tại các Điều 177, 179 của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng Ông Đỗ Bảo Tr không đến làm việc và hòa giải nên không ghi được ý kiến của ông Trung. Ngày 18/04/2025, Tòa án lập biên bản về việc

không tiến hành hòa giải được do bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến tham gia hòa giải mà vẫn vắng mặt, đồng thời nguyên đơn có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải.

*** Tại phiên tòa:**

Chủ tọa phiên tòa công bố: Đại diện nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do.

Chủ tọa công bố tóm tắt nội dung vụ án và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề cần giải quyết trong vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 phát biểu:

Về thủ tục tố tụng:

Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy trình tố tụng giải quyết vụ án. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định pháp luật. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không tham gia các buổi làm việc, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải là đã tự từ bỏ quyền trình bày và cung cấp chứng cứ của mình.

Về nội dung vụ án:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nhận thấy nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền 149.766.841 đồng gồm nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 10/06/2025, tiền lãi còn tiếp tục tính từ ngày 11/06/2025 cho đến khi thanh toán xong nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng là có cơ sở đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm tính trên số tiền phải thanh toán cho nguyên đơn. Trả lại cho nguyên đơn tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền của Tòa án: Xét đơn khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần N, xác định đây là vụ án dân sự về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Theo xác minh ngày 28/02/2025 của Công an Phường 13, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh thì Ông Đỗ Bảo Tr có hộ khẩu thường trú tại nhà số 499/4A đường C, Phường 13, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng thực tế không còn cư trú từ tháng 06/2024. Như vậy thời điểm Ngân hàng Thương mại Cổ phần N nộp đơn khởi kiện ông Tr vào ngày 15/01/2025 do không biết nơi

cư trú của Ông Đỗ Bảo Tr nên ghi địa chỉ của người bị kiện là nơi cư trú cuối cùng tại nhà số 499/4A đường C, Phường 13, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh là đúng quy định tại Điểm d Khoản 4 Điều 189 của Bộ luật Tố tụng dân sự và hướng dẫn tại Khoản 2 Điều 5 Nghị Quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/05/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Nơi cư trú cuối cùng của bị đơn tại Quận 10 nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10 theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Đại diện nguyên đơn đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét các yêu cầu của nguyên đơn:

Hội đồng xét xử nhận thấy, qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời trình bày của các đương sự đã có đủ cơ sở xác định:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần N – Chi nhánh Tân Định và Ông Đỗ Bảo Tr có ký Đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm phương án vay vốn số 0590/2022/901-CV ngày 08/12/2022 (ông Tr ký ngày 08/12/2022 và Ngân hàng TMCP N xác nhận ngày 09/12/2022) kèm Bản Điều khoản và Điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của N Bank số: 187/2021/QĐ-NHNA-16 ngày 07/04/2021. Các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng. Ngân hàng đã phát hành cho Ông Đỗ Bảo Tr thẻ số tài khoản là 690114979070001. Từ thời điểm mở sử dụng thẻ đến ngày 10/06/2025, Ông Đỗ Bảo Tr đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 122.920.603 đồng và thực hiện các giao dịch thanh toán cho N Bank với tổng số tiền là 43.458.682 đồng.

Trong thời gian thực hiện nghĩa vụ trả nợ, Ông Đỗ Bảo Tr đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi phát sinh.

Căn cứ giấy Đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm phương án vay vốn số 0590/2022/901-CV ngày 08/12/2022 và Bản Điều khoản và Điều kiện sử dụng thẻ tín dụng ngày 07/04/2021 (tại Điều 10, 11, 12); đồng thời căn cứ chi tiết giao dịch và thanh toán nợ thể hiện tại bản Tóm tắt sao kê do Ngân hàng Thương mại Cổ phần N cung cấp thì tính đến ngày 10/06/2025 Ông Đỗ Bảo Tr còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần N tổng số tiền là 149.766.841 đồng, trong đó nợ gốc là 84.827.093 đồng, nợ lãi là 64.939.748 đồng.

Xét thấy, ông Tr đã sử dụng thẻ tín dụng do Ngân hàng Thương mại Cổ phần N cấp để thanh toán tiêu dùng cá nhân với số tiền là 122.920.603 đồng nhưng không thanh toán hết số nợ gốc và nợ lãi đúng hạn là vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận, gây thiệt hại cho Ngân hàng nên cần buộc ông Tr có nghĩa vụ phải thanh toán cho Ngân hàng toàn bộ số nợ còn thiếu tổng cộng là 149.766.841 đồng ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Số tiền lãi đã được nguyên đơn tính đúng theo thỏa thuận của hai bên tại giấy Đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm phương án vay vốn, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 3 và Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 nên yêu cầu của nguyên đơn về tiền nợ tính đến ngày xét xử sơ thẩm và toàn bộ tiền lãi phát sinh tiếp tục cho đến khi thanh toán xong nợ theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về án phí: Ông Đỗ Bảo Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tính trên số tiền phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần N là 7.488.342 đồng. Trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần N số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tại phiên tòa là phù hợp với phần nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điểm d Khoản 4 Điều 189, Điều 238, Điều 235, Điều 266, Điều 271, khoản 1 Điều 273, của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 463 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 3, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Luật thi hành án dân sự.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần N

1.1. Ông Đỗ Bảo Tr có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần N số tiền nợ theo Hợp đồng tín dụng gồm Giấy Đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm phương án vay vốn số: 0590/2022/901-CV ngày 08/12/2022 (Ông Đỗ Bảo Tr ký ngày 08/12/2022, Ngân hàng TMCP N – Chi nhánh Tân Định xác nhận ngày 09/12/2022) và Bản Điều khoản và Điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của N Bank số: 187/2021/QĐ-NHNA-16 ngày 07/04/2021), tổng số tiền là 149.766.841 đồng (*một trăm bốn mươi chín triệu, bảy trăm sáu mươi sáu nghìn, tám trăm bốn mươi một đồng*) (gồm nợ gốc là 84.827.093 đồng; nợ lãi là 64.939.748 đồng).

1.2. Việc thanh toán tiền được thực hiện một lần tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

1.3. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản tiền nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có

thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm là 7.488.342 đồng (*bảy triệu, bốn trăm tám mươi tám nghìn, ba trăm bốn mươi hai đồng*) do Ông Đỗ Bảo Tr chịu.

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.268.476 đồng (*ba triệu, hai trăm sáu mươi tám nghìn, bốn trăm bảy mươi sáu đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0075308 ngày 19/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng Thương mại cổ phần Nam Á, Ông Đỗ Bảo Tr có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.10;
- Chi cục THADS Q.10;
- Các đương sự,
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

10.10.2025



Lê Thanh Huyền